

**NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC) ngày 15/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về Kết quả hoạt động năm 2025, Kế hoạch hoạt động năm 2026 (theo Báo cáo số 514/BC-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng giám đốc VIMC năm 2025 (theo Báo cáo số 515/BC-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của BKS VIMC).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tự đánh giá Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên và BKS năm 2025, Phương hướng hoạt động năm 2026 (theo Báo cáo số 516/BC-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của BKS VIMC).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất; Báo cáo tài chính riêng của VIMC năm 2025 đã được kiểm toán (theo Tờ trình số 517/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, năm 2025 của VIMC (theo Tờ trình số 518/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế 2024 sau khi trích lập quỹ KT,PT, NQL	1.294.118.857.178	
Trích quỹ đầu tư phát triển	403.723.904.174	Trích 29,83% LNST năm 2024
Lợi nhuận còn lại thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền	890.394.953.004	

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ/LNST được phân phối	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	671.553.523.320		
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025	671.553.523.320		
3	Điều chỉnh LNST không phân phối	26.160.161.760		Theo quy định tại điểm đ Khoản 1 tài khoản 421 mục B phụ lục số II Thông tư 99/2025/TT-BTC
	Lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư cuối năm	26.160.161.760		Theo TM BCTC riêng trang 46
4	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối (4)=(2)-(3)	645.393.361.560		
4.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	322.696.680.780	50,00%	Trích 50% LNST được PP
4.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi	56.951.795.544	8,82%	Trích tối đa 3 tháng tiền lương bình quân theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật số 68
5	Lợi nhuận được phân phối còn lại sau khi trích lập Quỹ KTPL	265.744.885.236		
6	Lợi nhuận sau thuế để lại thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền	291.905.046.996		

Điều 6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của VIMC (theo Tờ trình số 519/TTr-ĐHĐCD ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2025	KH 2026	KH 2026/ TH 2025
Sản lượng vận tải biển	Triệu tấn	21,5	23,78	110,5%
Sản lượng cảng biển	Triệu tấn	161,9	180,1	111%
HỢP NHẤT				
Doanh thu	Tỷ đồng	20.546	22.186	108%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.239	3.236	100%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.642	2.589	98%
CÔNG TY MẸ				
Sản lượng	Triệu tấn	3,6	4,2	117%
Doanh thu	Tỷ đồng	5.848	6.432,8	110%
Lợi nhuận kế toán sau thuế	Tỷ đồng	672	739,2	110%

2. Kế hoạch đầu tư của Công ty mẹ VIMC

- Kế hoạch đầu tư phát triển đội tàu: đầu tư 02 tàu hàng rời, trọng tải khoảng 56.000 DWT/tàu.

- Kế hoạch đầu tư khác của Công ty mẹ VIMC năm 2026 là 92,455 tỷ đồng, trong đó, các dự án chuyển tiếp là 61,455 tỷ đồng, các dự án đầu tư mới là 31 tỷ đồng.

+ Các dự án đã có chủ trương/quyết định đầu tư: 04/13 dự án, kế hoạch đầu tư là 60,455 tỷ đồng, chiếm 65,4% kế hoạch đầu tư năm 2026.

+ Các dự án chuẩn bị đầu tư (giá trị thực hiện đầu tư sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt): 09/13 dự án, kế hoạch đầu tư là 32 tỷ đồng, chiếm 34,6% kế hoạch đầu tư năm 2026.

3. Kế hoạch góp vốn/đầu tư vốn của Công ty mẹ VIMC

- Góp vốn thành lập liên doanh triển khai Dự án Cảng Cần Giờ với tỷ lệ Bên Việt Nam là 51% vốn điều lệ (VIMC 36%, Cảng Sài Gòn 15%) và Bên nước ngoài (TiL) là 49% vốn điều lệ. Việc góp vốn sẽ được phân kỳ cụ thể cho từng năm để đảm bảo nguồn vốn đối ứng hoạt động của liên doanh.

- Góp vốn để thành lập liên doanh triển khai, phát triển dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường hàng không.

- Nghiên cứu, đầu tư mua lại 01 nhà máy đóng tàu/ sửa chữa tàu phục vụ cho đầu tư phát triển đội tàu của VIMC, phát triển dịch vụ sửa chữa đội tàu.

- Dự kiến tài chính góp vào Cảng Quy Nhơn đối với phần lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Tổng giá trị giải ngân góp vốn dự kiến năm 2026 vào khoảng trên 510 tỷ đồng (giá trị thực tế theo tiến độ góp vốn của từng dự án).

Điều 7. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của HĐQT, BKS VIMC (theo Tờ trình số 521/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025:

HĐQT gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm TGD). BKS gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Tổng quỹ tiền lương HĐQT, BKS: 7.979 triệu đồng; tiền lương bình quân: 94,99 triệu đồng/người/tháng. Trong đó:

+ Quỹ tiền lương HĐQT: 5.175,4 triệu đồng.

+ Quỹ tiền lương BKS: 2.803,6 triệu đồng.

- Quỹ thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 244,8 triệu đồng/năm.

- Thực hiện phân phối theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý, Ban Kiểm soát VIMC.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của HĐQT, BKS:

HĐQT gồm 04 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách và 01 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc). BKS gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

- Tổng quỹ tiền lương HĐQT, BKS (không bao gồm Tổng giám đốc): 8.208 triệu đồng; tiền lương bình quân: 97,71 triệu đồng/người/tháng.

- Quỹ thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 240 triệu đồng.

Thực hiện phân phối theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý, BKS VIMC.

Điều 8. Thông qua Danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của VIMC (theo Tờ trình số 522/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của BKS VIMC).

Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

- Công ty TNHH KPMG.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT VIMC quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của VIMC đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ VIMC (theo Tờ trình số 523/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của Hội đồng quản trị VIMC).

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (theo Tờ trình số 523/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT VIMC (theo Tờ trình số 523/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC).

Điều 12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát VIMC (theo Tờ trình số 524/TTr-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của BKS VIMC).

Điều 13. Đối với việc góp vốn thành lập liên doanh đầu tư Dự án cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ (theo Báo cáo số 520/BC-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2026 của HĐQT VIMC):

Trong quá trình triển khai thực hiện, HĐQT tiếp tục báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện Dự án và xin ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông VIMC (qua website);
- HNX (để CBTT);
- HĐQT, BKS VIMC (để t/hiện);
- Lưu: VT, TKTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Cảnh Tĩnh